

Bản án số: 336/2024/HS-PT

Ngày 26 - 7 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thế Phương;

Ông Nguyễn Xuân Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Hồ Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 203/2024/TLPT-HS ngày 08 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo **Nguyễn Ngọc H** và các bị cáo khác; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2024/HS-ST ngày 28-02-2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành. Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Ngọc H** (tên gọi khác: **H**), sinh năm 1992 tại Thanh Hóa; Căn cước công dân số: 0380920500XX; nơi đăng ký thường trú: **Ấp B, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai**; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông **Nguyễn Ngọc N** và bà **Mai Thị H1**; chung sống như vợ chồng với **Lê Thị T** và có 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2019/HSST ngày 26/02/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Môi giới mại dâm”, theo điểm đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự năm 2015, chấp hành xong bản án ngày 29-3-2020; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 15-5-2023 đến ngày 17-5-2023; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi

cư trú theo Lệnh số: 179/2024/LCĐKNCT ngày 04-7-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

2. **Lê Mặc K**, sinh năm 1997 tại Cà Mau; Căn cước công dân số: 0960970131XX; nơi đăng ký thường trú: **Ấp K, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau**; nơi ở hiện nay (đã hết hạn tạm trú): **Khu phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai**; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông **Lê Văn B** và bà **Nguyễn Thị T1**; có vợ tên **Nguyễn Kim N1** và có 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08-5-2023 đến ngày 17-5-2023; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 180/2024/LCĐKNCT ngày 04-7-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa.

3. **Châu Thái S**, sinh năm 2000 tại Bến Tre; Căn cước công dân số: 0832000052XX; nơi đăng ký thường trú: **Số G, ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre**; nơi ở hiện nay (không đăng ký tạm trú): **Ấp G, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai**; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông **Châu Thanh S1** và bà **Nguyễn Thị Kim C**; có vợ tên **Trần Tiểu M**; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08-5-2023 đến ngày 17-5-2023; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 181/2024/LCĐKNCT ngày 04-7-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Nội dung chính:

Vào khoảng tháng 02/2023, **Nguyễn Ngọc H** cho **C1** (không rõ họ tên, địa chỉ) là chủ quán cà phê “The View” thuộc **khu V, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai**, mượn số tiền 260.000.000 đồng, **C1** hứa trong vòng 01 tháng sẽ trả lại cho **H**. Đến hạn trả nợ nhưng **C1** không trả tiền, tắt máy điện thoại. Vào ngày 24/4/2023, **C1** sang nhượng quán cà phê “The View” lại cho **Đặng Bá K1**, sinh năm 1992 (cư trú tại: **Xóm E, xã M, huyện Đ, tỉnh Nghệ An**) và bỏ đi nơi khác. Ngày 01/5/2023, **H** sử dụng Facebook tên “**H**” nhắn tin cho **Lê Mặc K**, đề nhờ **K** đến đập phá quán cà phê “The View” dẫn mặt **C1** thì **K** đồng ý. Đến khoảng 15 giờ ngày 07/5/2023, **K** gọi điện rủ **Châu Thái S** đi đập phá quán cà phê thì **S** đồng ý. **S** gọi điện rủ thêm **Nguyễn Thái T2, Nguyễn Minh L, K2** mập và **N2** (không rõ họ tên, địa chỉ) là bạn ngoài xã hội đi đập phá quán cà phê thì cả nhóm

đồng ý, N2 rủ thêm V (không rõ họ tên, địa chỉ) đi cùng. Cả nhóm hẹn gặp nhau tại quán B1, đường P, Ấp G, xã A, huyện L. Kel thuê xe ô tô biển số 51F-885.XX do Phạm Quốc T3, cư trú tại: Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh điều khiển đến chở cả nhóm. Khi đi, nhóm của K mang theo 01 cây dù 03 khúc, 01 tuýp sắt dài khoảng 50cm và 01 chai Sting đựng sơn màu đỏ và 02 cây gậy đánh golf dài khoảng 01m được giấu trong bọc ny-lon màu đen, để sau cốp xe ô tô. T3 hỏi nhóm K đi đâu thì K trả lời “đi đánh golf” nên T3 không hỏi gì thêm. Sau đó, T3 điều khiển đi theo hướng dẫn của K đến quán cà phê “The View”, K kêu T3 tìm chỗ đậu xe, T3 đậu xe cách quán khoảng 10 mét, còn cả nhóm K cầm hung khí đi vào quán đập phá đồ đạc trong quán (khi cả nhóm đập phá thì T3 không nhìn thấy). Lúc này, K đứng trước cửa quán, S cầm 01 tuýp sắt đập vào cái bàn gỗ, xong rồi S đưa tuýp sắt cho K2 mập cầm; S tiếp tục cầm ghế gỗ ném vào trong quán; K2 mập cầm tuýp sắt đập bể chậu hoa; T2 cầm gậy đánh golf đập bể màn hình tivi; N2 cầm gậy đánh golf đập vào quầy tính tiền, V cầm dù 03 khúc đập phá đồ đạc. Nhóm của K đập phá tài sản khoảng 03 phút rồi lên xe ô tô đi về. T3 chở nhóm K về địa điểm cũ và K trả cho T3 700.000 đồng tiền thuê xe. Sau khi đập phá quán cà phê, K gọi điện thoại thông báo cho H biết, H kêu K dẫn cả nhóm đi nhậu nhưng K bận nên hẹn cả nhóm bữa khác. Sau khi làm việc với Cơ quan điều tra, H mới biết đã yêu cầu K đập phá nhằm quán cà phê.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 272/KLĐGTS ngày 17/5/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L, kết luận: 01 quạt hơi nước màu trắng bị đập bung rời bằng điện tử trị giá 1.000.000 đồng; 01 tivi TCL màu đen, loại 65 inch bị đập vỡ nứt màn hình trị giá 1.500.000 đồng; 01 máy pha cà phê hiệu Breville bị đập vỡ phần ốp nhựa phía sau trị giá 1.200.000 đồng; 01 màn hình máy tính kiểu Koda bị đập vỡ màn hình trị giá 900.000 đồng; 01 camera hiệu @jhua màu trắng bị đập nứt phần ốp nhựa trị giá 250.000 đồng; 02 bàn gỗ, 04 ghế gỗ bị ném gãy chân không còn giá trị sử dụng. Tổng trị giá tài sản bị hư hỏng: **4.850.000 đồng**.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2024/HS-ST ngày 28-02-2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, đã quyết định:

1/ Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Lê Mặc K và Châu Thái S phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc H**: 01 (một) năm tù.
- Xử phạt bị cáo **Lê Mặc K**: 06 (sáu) tháng tù.
- Xử phạt bị cáo **Châu Thái S**: 06 (sáu) tháng tù.

2/ Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về bồi thường dân sự, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Kháng cáo:

Các bị cáo **Nguyễn Ngọc H**, **Lê Mặc K** và **Châu Thái S** kháng cáo, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo.

4. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật bản án sơ thẩm đã nêu là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xem xét vụ án và tình tiết mới tại cấp phúc thẩm; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Ngọc H**;
- Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo **Lê Mặc K** và **Châu Thái S**; sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Bị cáo **Lê Mặc K** có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự; vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về lý lịch bị cáo **Nguyễn Ngọc H**:

Sau khi thụ lý vụ án hình sự, Tòa án cấp phúc thẩm nhận được Giấy xác nhận kết quả thi hành án số: 4358/GXN-CCTHADS ngày 27-5-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số: 109/2024/TB-TA ngày 06-5-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức. Sau khi xem xét quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2019/HSST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân Quận 9 (nay là Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số: 40/2020/GCN ngày 29-3-2020 của Cơ quan Thi hành án hình sự - **Công an Thành phố H** và 02 văn bản nêu trên, thể hiện **Nguyễn**

Ngọc H đã nộp án phí ngày 21-5-2019, nộp số tiền phạt bổ sung 10.000.000 đồng vào ngày 29-11-2018 và chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 29-3-2020. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án trước đây, việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo có 01 tiền án là đúng; tuy nhiên, trên cơ sở tài liệu mới, bị cáo thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích theo điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự; do đó, sửa bản án sơ thẩm về phần này.

[3] Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, cùng với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm xác định các bị cáo **Nguyễn Ngọc H**, **Lê Mặc K** và **Châu Thái S** phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về kháng cáo:

4.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

4.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho bị hại. Trong quá trình chuẩn bị xét xử bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo **Lê Mặc K** và **Châu Thái S** phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tại cấp phúc thẩm: Bị cáo **Lê Mặc K** cung cấp đơn, được chính quyền địa phương xác nhận, thể hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình và có ông nội tham gia cách mạng. Áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

4.3. Hình phạt:

- Đối với bị cáo **Nguyễn Ngọc H**: Tình tiết bị cáo **Nguyễn Ngọc H** đầu thú nhưng chưa được cấp sơ thẩm ghi nhận; đồng thời, tại cấp phúc thẩm, đã xác định bị cáo không có tiền án; do đó, chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Các bị cáo **Lê Mặc K** và **Châu Thái S**: Có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Cùng với tình tiết mới tại cấp phúc thẩm của

bị cáo **Lê Mặc K**, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, phạt tiền cũng đủ răn đe, giáo dục và thu ngân sách Nhà nước.

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo không chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Chấp nhận một phần quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo **Nguyễn Ngọc H**, **Lê Mặc K** và **Châu Thái S**;

Sửa một phần về lý lịch bị cáo và hình phạt do khách quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2024/HS-ST ngày 28-02-2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

1. Tội danh và hình phạt:

*1.1. Bị cáo **Nguyễn Ngọc H**:*

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc H** 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án **Nguyễn Ngọc H** vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù; được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, từ ngày 15-5-2023 đến ngày 17-5-2023.

*1.2. Các bị cáo **Lê Mặc K** và **Châu Thái S**:*

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt tiền các bị cáo sau đây về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, sung vào công quỹ Nhà nước:

- Xử phạt bị cáo **Lê Mặc K** phải nộp 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo **Châu Thái S** phải nộp 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

2. Về án phí:

Các bị cáo **Nguyễn Ngọc H**, **Lê Mặc K** và **Châu Thái S** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về bồi thường dân sự, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (3);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Long Thành (4);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Long Thành;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Long Thành;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an các tỉnh Đồng Nai, Cà Mau và Bến Tre (3);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự và VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành